**Bài 9: Luyện tập chung (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Nhận biết được giá trị của chữ số theo vị trí trong số tự nhiên

- Viết được phân số thập phân dưới dạng hỗ số; xác định được số lớn nhất trong 4 số tự nhiên, phân số bé nhất trong bốn phân số đã cho.

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với số tự nhiên;

- Giải bài toán thực tế có đến bốn bước tính.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- Tổ chức trò chơi để khởi động bài học: “Ai nhanh, ai đúng”, GV đưa ra một số phân số và yêu cầu HS tìm phân số mới bằng phân số đã cho.

- Nhận xét, tuyên dương.

- Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?

.- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Hoạt động thực hành**

***Bài 1. Chọn câu trả lời đúng.***

- Đọc yêu cầu bài.

- Làm việc cá nhân đọc và trả lời nhanh

- Trả lời.

- Nhận xét, tuyên dương.

***Bài 2. Tính***

- HS đọc yêu cầu bài.

- Làm vào vở, sau đó 4 em chia sẻ kết quả bài làm, cả lớp nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

***Bài 3. Số***Đọc yêu cầu bài.

- Thảo luận bài theo nhóm 4, thực hiện theo yêu cầu đê biết được bài toán có bốn bước tính.

- Đại diện các nhóm trả lời.Nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Làm bài vào vở, chia sẻ kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

Vận dụng giải toán: Sân trường của trường Tiểu học Đoàn kết có chu vi 84m, chiều dài hơn chiều rộng 8 m. Tính diện tích sân trường đó.

- Đọc yêu cầu bài.

- Cả lớp suy nghĩ và tìm hiểu.

- HS trả lời.Các HS khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**TOÁN**

**Luyện tập chung (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, hai phân số ( Mẫu chung là tích hai mẫu số) và phép nhân, chia phân số;

- Tính được giá trị biểu thức có và không có dấu ngoặc với số tự nhiên và phân số;

- Giải được bài toán về tìm số trung bình cộng; viết được số đo đại lượng dưới dạng phân số thập phân.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- SGK và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

1. Khởi động

- Tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

- Nhận xét, tuyên dương.

- Dẫn dắt vào bài mới

2. Hoạt động thực hành

Bài 1. Đặt tính rồi tính.

- Đọc yêu cầu bài.

- Lớp làm việc nhóm: Cùng nhau thảo luận và thực hiện các phép tính trên

- Đại diện các nhóm trả lời.Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2. Tính giá trị biểu thức

- Đọc yêu cầu.

- Nhắc lại thứ tự thực hiện tính giá trị biểu thức.

- Làm vở sau đóchữa bài, GV cho Hs đổi chéo chấm chữa.

Bài 3. Tìm phân số thích hợp

- Đọc yêu cầu bài 3.

- Làm bài tập vào vở.

- Đánh giá kết quả, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

Làm bài toán: Một đoàn xe ô tô chở học sinh đi tham quan gồm 6 xe, mỗi xe chở 35 học sinh và 9 xe, mỗi xe chở 40 học sinh. Hỏi trung bình mỗi xe ô tô đó chở bao nhiêu học sinh?

- Đọc yêu cầu bài.

- Suy nghĩ và tìm hiểu.

- Nêu cách làm.

- Nhận xét, tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**TOÁN**

**Luyện tập chung (T3)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Ước lượng được và làm tròn số trong tính toán đơn giản;

- Tính được giá trị biểu thức bằng cách thuận tiện;

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến các phép tính với số tự nhiên và phân số.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- SGK và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- Trò chơi: Trả lời nhanh

Câu 1: Làm tròn số đến hàng chục nghìn số sau: 23 456

Câu 2: Tìm phân số thích hợp: 5kg = ... Yến

Câu 3: Tìm phân số thích hợp: 5kg600g = ... Kg

- GV động viên HS tích cực, chăm chỉ

- Dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động thực hành**

Bài 1..

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc nhóm đôi sau đó trả lời nối tiếp

- Nhận xét, tuyên dương, sửa sai

Bài 2.

- Đọc yêu cầu bài 2, tìm hiểu đề bài

- Làm việc theo nhóm khai thác bài toán.

- Đại diện các nhóm trả lời. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Hiểu kết quả Bài toán phụ thuộc vào “ năm nay” là năm bao nhiêu?

- Chia sẻ kết quả:

Năm nay là năm 2024.

Năm kỉ niệm 600 năm năm sinh Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm là: 1491 + 600 = 2091

Kể từ năm nay, còn số năm nữa sẽ đến kỉ niệm 600 năm năm sinh Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm là: 2091 – 2024 = 67

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3.

- Đọc yêu cầu bài 3.

- Làm việc nhóm đôi sau đó trình bày bài giải vào vở

- HS trả lời. HS khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng trải nghiệm**

Tính bằng cách thuận tiện:

a) 524 x 63 + 524 x 37 – 2 400

b) $\frac{7}{9}×\frac{6}{5}+ \frac{6}{5}×\frac{2}{9}$ + $\frac{4}{5}$

- Tham gia thi đua trả lời nhanh

- Làm bài tập vào vở.

- Đánh giá kết quả, tuyên dương.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

...................................................................................................................................

................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*